

Quyết định giám đốc thẩm

Số: 57/2022/DS-GĐT

Ngày 25/9/2022

V/v: Tranh chấp về hợp đồng mua bán tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**ỦY BAN THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tào;

Các Thẩm phán: Ông Phạm Việt Cường và ông Trương Minh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Ninh Bình - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Ngọc Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 25/9/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án dân sự “*Tranh chấp về hợp đồng mua bán tài sản*”, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1955; trú tại: số 106 đường Nguyễn Tất Th, phường 2, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: ông Nguyễn Ngọc H1 (tên gọi khác: Nguyễn Ngọc S), sinh năm 1971; trú tại: thôn L, xã S, huyện Sơn H, tỉnh Phú Yên.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1975; trú tại: thôn L, xã S, huyện Sơn H, tỉnh Phú Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện ngày 19/11/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là ông Nguyễn Văn N trình bày:

Ngày 21/7/2018, giữa ông Nguyễn Văn N với ông Nguyễn Ngọc H1 có hợp đồng bằng miệng về việc mua bán đá $\frac{1}{2}$ (Đá trắng dùng để rải mộ) với giá 60.000.000 đồng/60 khối đá. Theo đó, ngày 21/7/2018 ông H1 tạm ứng 28.000.000 đồng; ngày 12/9/2018 ông H1 tạm ứng 500.000 đồng; ngày 18/9/2018 ông H1 tạm ứng 1.400.000 đồng; ngày 19/9/2018 ông H1 tạm ứng 600.000 đồng. Tổng cộng ông H1 đã nhận 30.500.000 đồng. Tuy nhiên, đến nay ông H1 vẫn chưa giao đá cho ông N. Ông N đã nhiều lần đến nhà ông H1 yêu cầu thực hiện

hợp đồng hoặc trả lại số tiền đã nhận nhưng ông H1 cố tình né tránh. Nay ông N yêu cầu ông H1 trả lại số tiền 30.500.000 đồng.

Bị đơn ông Nguyễn Ngọc H1 vắng mặt nên không có lời trình bày tại giai đoạn sơ thẩm, tại giai đoạn phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn trình bày:

Thực chất số tiền 30.500.000 đồng mà ông N chuyển cho ông H1 chính là tiền ông N đưa cho ông H1 dùng để mua máy móc, dụng cụ và thức ăn để ông H1 cùng với ông Đông ở thị trấn Chí Thạnh chuẩn bị khai thác trái phép loại đá khoáng sản tại xã Phú Mỹ, huyện Đ, tỉnh Phú Yên nhưng chưa kịp khai thác thì bị Công an xã Phú Mỹ, huyện Đ bắt giữ, thu hồi toàn bộ máy móc, dụng cụ khai thác. Tuy nhiên, ông H1 cũng đã bàn giao đầy đủ số lượng Đá tương ứng với số tiền 30.000.000 đồng cho ông N và ông Đông. Ông H1 không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông N.

- Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 16/2021/DS-ST ngày 08 tháng 9 năm 2021, Tòa án nhân dân huyện Sơn H, tỉnh Phú Yên quyết định:

Áp dụng Điều 430, Điều 434 Bộ luật dân sự năm 2015;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn N.

Buộc bị đơn ông Nguyễn Ngọc H1 (tên gọi khác Nguyễn Ngọc S) có nghĩa vụ trả đủ cho nguyên đơn ông Nguyễn Văn N số tiền 30.500.000 đồng (Ba mươi triệu năm trăm nghìn đồng) về khoản tranh chấp hợp đồng dân sự mua bán tài sản.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, nghĩa vụ thi hành án và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 10/11/2021, bị đơn ông Nguyễn Ngọc H1 có đơn kháng cáo.

- Tại Bản án dân sự phúc thẩm số 32/2022/DS-PT ngày 29 tháng 4 năm 2022, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên tuyên xử:

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn N về việc “Buộc bị đơn ông Nguyễn Ngọc H1 trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Văn N số tiền 30.500.000 đồng”.

Ngoài ra, Tòa án cấp phúc thẩm còn quyết định về án phí.

Ngày 17/5/2022, ông Nguyễn Văn N có đơn đề nghị giám đốc thẩm đối với bản án dân sự phúc thẩm nêu trên với nội dung: Việc mua bán đá trắng giữa Ông với ông H1 là có thật, Ông đã giao tiền nhưng ông H1 chưa giao hàng nên việc Ông khởi kiện đòi lại tiền là có căn cứ.

Tại Quyết định số 20/2022/KN-DS ngày 06/9/2022, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đã kháng nghị bản án phúc thẩm nêu trên, đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử giám đốc thẩm hủy toàn bộ Bản án dân sự phúc thẩm nêu trên và giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm

số 16/2021/DS-ST ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Sơn H, tỉnh Phú Yên.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử giám đốc thẩm chấp nhận kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

{1}. Theo nguyên đơn ông Nguyễn Văn N trình bày thì ngày 21/7/2018, giữa ông và ông H1 có thỏa thuận miệng về việc mua Đá trắng (dùng để rải mộ), sau đó ông có cho ông H1 ứng 04 lần (*03 lần chuyển qua Ngân hàng*) với số tiền 30.500.000 đồng. Tại Giấy nhận tiền ngày 21/7/2018 (BL 04), ông H1 ghi rõ “*có nhận cọc của anh Nguyễn Văn N 8.000.000 (tám triệu) + Thêm 20.000.000đ (Hai mươi triệu). Nếu có gì sai tôi chịu trách nhiệm hoàn toàn*”. Ngoài ra, tại Đơn kháng cáo ngày 10/10/2021, ông H1 cũng thừa nhận có nhận khoản tiền của ông N để cùng đầu tư, khai thác Đá. Do đó, có căn cứ khẳng định ông H1 đã nhận tiền của ông N như ông N đã trình bày.

{2}. Các bên đương sự trình bày chỉ thỏa thuận bằng miệng việc đầu tư khai thác Đá, thì thấy: Tại Giấy nhận tiền ngày 21/7/2018 nêu trên, ông H1 ghi rõ “*có nhận cọc của anh Nguyễn Văn N...*”. Xét thấy, việc nhận cọc nghĩa là đảm bảo cho giao dịch mua bán, không phải là hợp tác làm ăn. Ông H1 thừa nhận có nhận tiền của ông N, nhưng ông H1 không có tài liệu, chứng cứ chứng minh đã giao đủ số lượng Đá tương đương với số tiền 30.500.000 đồng đã nhận của ông N. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông N, buộc ông H1 phải trả lại tiền cho ông N là có căn cứ. Tại giai đoạn phúc thẩm, ông H1 xuất trình Bản trình bày sự việc của ông Ma Đen ngày 28/4/2022 (BL 75), Đơn xác nhận ngày 10/3/2022 của ông H1 (BL 78) có xác nhận của một số người làm chứng là ông L, M đều có nội dung cho rằng khoản tiền ông N chuyển cho ông H1 là khoản góp vốn làm ăn chung, tuy nhiên đây chỉ là lời trình bày của các đương sự, không có tài liệu, chứng cứ chứng minh nhưng Tòa án cấp phúc thẩm cho rằng khoản tiền 30.500.000 đồng mà ông N đưa cho ông H1 dùng để mua máy móc, dụng cụ và thức ăn để khai thác trái phép khoáng sản và bị cơ quan chức năng thu giữ nên bác yêu cầu khởi kiện của ông N là không có căn cứ, không phù hợp với tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án.

Do đó, cần hủy toàn bộ Bản án dân sự phúc thẩm số 32/2022/DS-PT ngày 29/4/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 16/2021/DS-ST ngày 08/9/ 2021 của Tòa án nhân dân huyện Sơn H, tỉnh Phú Yên.

Về án phí, do hủy Bản án dân sự phúc thẩm (kháng cáo của ông H1 không được chấp nhận) nên ông H1 phải chịu án phí dân sự phúc thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 337; khoản 2 Điều 343 và Điều 344 của Bộ luật tố tụng dân sự;

1. Hủy toàn bộ Bản án dân sự phúc thẩm số 32/2022/DS-PT ngày 29/4/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên; giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 16/2021/DS-ST ngày 08/9/ 2021 của Tòa án nhân dân huyện Sơn H, tỉnh Phú Yên, về vụ án dân sự “*Tranh chấp về hợp đồng mua bán tài sản*” giữa nguyên đơn là ông Nguyễn Văn N với bị đơn là ông Nguyễn Ngọc H1.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Ngọc H1 phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai số 0002583 ngày 12/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn H, tỉnh Phú Yên.

Quyết định giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày Hội đồng giám đốc thẩm ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Chánh án TAND cấp cao tại Đà Nẵng (để b/c);
- Vụ GDKT II-TANDTC;
- Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên;
- TAND huyện Sơn H, tỉnh Phú Yên;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn H, tỉnh Phú Yên
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: Phòng HCTP (Văn phòng); Phòng GDKT về DS-LĐ-KDTM và hồ sơ vụ án.

TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Tào

